

Số: 11/BC-TA

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO
VỀ VIỆC TRẢ LỜI CHẤT VẤN CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

TÀI
LIỆU
HỌP
ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
Ngày: /.../...

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào Công văn số 487/VPQH-TH ngày 15 tháng 3 năm 2013 của Văn phòng Quốc hội về việc trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trân trọng báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội về các giải pháp khắc phục hạn chế về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế tiêu cực trong công tác xét xử, cụ thể như sau:

I. Về các giải pháp khắc phục hạn chế về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân

Tính đến ngày 30/9/2012, toàn ngành Tòa án nhân dân có 13.026 người, gồm: 4.914 Thẩm phán (trong đó Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là 112 người; Thẩm phán trung cấp là 1.246 người; Thẩm phán sơ cấp là 3.556 người); 8.112 Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên và cán bộ, công chức khác. Hội thẩm nhân dân hiện có 15.906 người (1.790 Hội thẩm Tòa án nhân dân cấp tỉnh và 14.116 Hội thẩm Tòa án nhân dân cấp huyện).

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án các cấp hiện nay, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp đều đã được đào tạo cơ bản về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; đa số cán bộ, công chức Tòa án có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác. Đội ngũ Hội thẩm đều là những người có trình độ hiểu biết pháp luật, được tập huấn về nghiệp vụ Tòa án, nhiều người nguyên là cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật đã nghỉ hưu, một số người nhiều nhiệm kỳ tham gia công tác Hội thẩm và đều có điều kiện để tham gia công tác xét xử. Đây chính là những điều kiện quan trọng tạo ra sự chuyển biến tích cực trên các mặt công tác của ngành Tòa án nhân dân trong những năm qua, đặc biệt là trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án. Mặc dù trung bình mỗi năm, số lượng các loại vụ án mà toàn ngành phải thụ lý, giải quyết tăng khoảng trên 30.000 vụ án các loại¹, nhưng các Tòa án vẫn đảm bảo về tiến độ giải quyết, khắc phục có hiệu quả việc để các vụ án quá thời hạn xét xử theo quy định của pháp luật và chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án cũng ngày càng được nâng lên, đã hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp kết án oan người không có tội; tỷ lệ các bản án, quyết định bị

¹ Năm 2010 toàn ngành thụ lý 289.285 vụ án các loại, năm 2011 là 326.268 vụ và năm 2012 là 360.941 vụ.

hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán đều giảm hơn so với các năm trước. Một số khuyết điểm, thiếu sót trong công tác xét xử, như: các bản án tuyên không rõ ràng hay cho hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật đã được khắc phục có hiệu quả. Công tác giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm năm 2012 đạt tỷ lệ gần 60%, cao nhất trong nhiều năm gần đây. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận cán bộ, Thẩm phán còn hạn chế về trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tinh thần trách nhiệm trong công tác chưa cao, nên ảnh hưởng tới hiệu quả công tác; cá biệt còn có những cán bộ, Thẩm phán có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật, thậm trí bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trước tình hình nêu trên, một trong những nhiệm vụ trọng tâm công tác của ngành Tòa án nhân dân là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch vững mạnh. Trong đó, việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm trong công tác cho cán bộ, công chức Tòa án các cấp, nhất là đội ngũ Thẩm phán và Hội thẩm Tòa án nhân dân được xác định vừa là yêu cầu và vừa là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tòa án.

Với yêu cầu đặt ra như trên, ngành Tòa án nhân dân đã, đang và sẽ triển khai thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm xét xử, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, trách nhiệm công vụ cho đội ngũ cán bộ, Thẩm phán và Hội thẩm Tòa án nhân dân; cụ thể là:

Các giải pháp trong công tác đào tạo và tập huấn chuyên môn nghiệp vụ: Lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xác định đây là nhóm giải pháp mang tính đột phá, vì làm tốt công tác này sẽ tạo được chuyển biến sâu sắc về chất lượng đội ngũ cán bộ mà chủ yếu là chất lượng đội ngũ Thẩm phán, chính vì vậy đã tập trung chỉ đạo, giao trách nhiệm cho các đơn vị chức năng và Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh lập kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, cơ sở đào tạo trong và ngoài ngành tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, ngoại ngữ, tin học... cho cán bộ, công chức trong toàn ngành.

Trong 03 năm 2010, 2011 và 2012 đã cử 713 cán bộ đi đào tạo sau đại học (trong đó có 12 người được cử đi đào tạo tiến sỹ, thạc sỹ ở nước ngoài); 451 cán bộ được cử đi đào tạo trình độ Đại học luật (chủ yếu là học văn bằng 2). Phối hợp với Bộ Tư pháp (Học viện Tư pháp) tổ chức 02 khóa đào tạo Nghiệp vụ xét xử cho 1.096 Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án. Cử 520 lượt cán bộ tham dự các hội thảo quốc tế về các kiến thức liên quan đến sở hữu trí tuệ, tranh chấp thương mại quốc tế, ... Đã tổ chức 102 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 12.492 lượt học viên là Thẩm phán, Thẩm tra viên và Thư ký Tòa án, trong đó tập trung chủ yếu vào việc tập huấn các văn bản pháp luật và các nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và đầu năm 2013, đã tổ chức thí điểm 01 lớp đào tạo nghiệp vụ cho các Thẩm tra viên thuộc Tòa án nhân dân tối cao. Theo thẩm quyền được phân cấp, Chánh án Tòa án nhân dân các tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ hoặc đột xuất về chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân thuộc quyền quản lý. Tòa án nhân dân tối cao cũng đã xây dựng, biên soạn bộ tài liệu tập huấn cho Hội thẩm, bố trí kinh phí, hỗ

trợ giảng viên để các Tòa án địa phương tổ chức việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Hội thẩm theo một chương trình thống nhất trong toàn ngành.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao đã phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực và quy mô của Trường cán bộ Tòa án, trong đó tập trung củng cố Hội đồng Trường, tăng cường đội ngũ giảng viên, đầu tư cơ sở vật chất, các trang thiết bị cho Trường và nghiên cứu đổi mới giáo trình, tài liệu, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo, tập huấn cán bộ trong tình hình hiện nay; đồng thời xây dựng Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân đến năm 2020 với nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý, kỹ năng thực hiện công tác dân vận, ngoại ngữ, tin học ... và bồi dưỡng lý luận chính trị phù hợp với từng loại đối tượng như: cán bộ có chức danh tư pháp; cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ nghiên cứu, chuyên gia; công chức hành chính tư pháp và cán bộ, công chức khác. Chủ động nghiên cứu, đề xuất và đã được Bộ Chính trị đồng ý giao cho Tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc đào tạo nghiệp vụ xét xử cho cán bộ, công chức của ngành, tiến tới đào tạo cử nhân chuyên ngành và đào tạo bậc trên đại học. Đây chính là tiền đề quan trọng để Tòa án nhân dân tối cao thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ của ngành.

Trong thời gian tới, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và mở rộng quy mô Trường cán bộ Tòa án” nhằm thực hiện tốt Chiến lược đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân đến năm 2020.

- Tiếp tục triển khai các đề án thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về việc giao cho Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ đào tạo đối với cán bộ, công chức Tòa án theo Thông báo số 116-TB/TW ngày 27/12/2012 của Bộ Chính trị. Theo kế hoạch đã đề ra, trong năm 2013 tổ chức 01 lớp đào tạo kiến thức quản lý, kiến thức về công tác xây dựng ngành cho các đối tượng là Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cán bộ cấp vụ và tương đương của Tòa án nhân dân tối cao; 04 lớp đào tạo nghiệp vụ Thư ký Tòa án và Thẩm tra viên; 01 lớp đào tạo lại đối với Thẩm phán; 01 lớp đào tạo Thẩm phán sơ cấp để bổ nhiệm Thẩm phán trung cấp và 01 lớp đào tạo nghiệp vụ xét xử. Đối với việc đào tạo nghiệp vụ xét xử, cần đặc biệt chú trọng tới đào tạo kỹ năng điều khiển phiên tòa cho Thẩm phán, nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ ngành có liên quan xây dựng Đề án thành lập Học viện Tòa án để đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trong ngành về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, trình độ quản lý, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng thực hiện công tác dân vận... Triển khai xây dựng đề án về đào tạo chuyên gia đầu ngành về pháp luật và nghiệp vụ Tòa án. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng loại đối tượng công chức. Phối hợp với các trung tâm đào tạo để xây dựng cơ chế đào tạo nguồn cán bộ cho các Tòa án vùng sâu, vùng xa.

- Chú trọng chất lượng cán bộ về tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất chính trị ngày từ khâu tuyển dụng; Phối hợp với cấp ủy Đảng các địa phương và các tổ chức chính trị xã hội để lựa chọn, điều động, luân chuyển các cán bộ có trình độ về công tác tại các Tòa án.

Các giải pháp về nâng cao kinh nghiệm công tác cho cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ Thẩm phán và Hội thẩm Tòa án nhân dân, Những năm qua, Tòa án nhân dân tối cao rất quan tâm tới công tác rút kinh nghiệm về công tác xét xử, trao đổi nghiệp vụ với các Tòa án địa phương trong giải quyết các vụ án có vướng mắc về áp dụng pháp luật, vừa nhằm đảm bảo việc áp dụng đúng và thống nhất pháp luật, tổng kết thực tiễn xét xử để ban hành các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, mặt khác qua trao đổi nghiệp vụ sẽ giúp cho Thẩm phán tích lũy kinh nghiệm về công tác xét xử. Hàng năm, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức các Hội nghị rút kinh nghiệm công tác xét xử theo các chuyên đề; nhiều Tòa án địa phương cũng đã chú trọng làm tốt công tác này; tại các Hội nghị tổng kết công tác của ngành, các Tòa chuyên trách, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao đều có các tham luận về công tác xét xử các loại vụ án, trong đó chỉ ra các hạn chế, thiếu sót trong công tác xét xử, thông qua đó giúp Thẩm phán tránh được những sai sót khi có những vụ án tương tự. Theo chỉ đạo của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, từ năm 2012, tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua của các cụm thi đua thuộc ngành Tòa án nhân dân có nội dung tổng kết kinh nghiệm công tác xét xử của cụm đó. Đối với các đơn vị trong ngành, nếu đơn vị nào có các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan thì lãnh đạo Tòa án đó phải tiến hành việc rút kinh nghiệm ngay đối với Hội đồng xét xử.

Thực tiễn cho thấy, các giải pháp trên về rút kinh nghiệm công tác xét xử có tác dụng tích cực, hạn chế các sai sót trong quá trình giải quyết, xét xử các loại vụ án và trình độ về chuyên môn nghiệp vụ của Thẩm phán, Hội thẩm Tòa án nhân dân cũng được nâng cao.

Các giải pháp trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống và nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với cán bộ, Thẩm phán, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Công văn số 344/TANDTC-TCCB ngày 07/6/2010 về việc tăng cường kỷ luật công vụ và công tác xét xử. Theo đó yêu cầu thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao và Chánh án Tòa án nhân dân địa phương tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng để cán bộ, công chức thường xuyên giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức chấp hành kỷ luật công vụ, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và trách nhiệm công tác được giao. Các phong trào thi đua được tổ chức và phát động trong toàn ngành với chủ đề xuyên suốt là “Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư” với phương châm “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Kế hoạch số 335/KH-TANDTC ngày 29/12/2011 về tiếp tục triển khai thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong ngành Tòa án nhân dân với chủ đề: “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân”, nhằm mục tiêu xây dựng ngành Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức; đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức Tòa án phải “Phục vụ nhân dân”, “Phụng sự Tổ quốc”. Vụ Thi đua - Khen thưởng tại Tòa án nhân dân tối cao cũng đã được thành lập, ngoài việc tham mưu cho lãnh đạo Tòa án nhân

dân tối cao về công tác thi đua khen thưởng, đơn vị này còn giúp lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao thực hiện việc tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng đối với cán bộ, công chức trong toàn ngành.

Ngành Tòa án nhân dân đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Về một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”. Đối với những đơn vị có tỷ lệ án bị hủy, sửa cao; có dư luận về việc xét xử thiếu khách quan, chưa nghiêm minh hoặc để xảy ra tình trạng cán bộ vi phạm kỷ luật thì đều được gợi ý kiểm điểm để làm rõ khuyết điểm, thiếu sót, tìm ra nguyên nhân, xác định trách nhiệm để có biện pháp xử lý. Thông qua đợt sinh hoạt chính trị này đã góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, tinh thần trách nhiệm trong cán bộ, Đảng viên, đặc biệt là các cán bộ chủ chốt của ngành Tòa án nhân dân.

Thời gian tới, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao sẽ chỉ đạo toàn ngành tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hiện cuộc vận động “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân” gắn với phong trào thi đua “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Cùng việc làm tốt công tác khen thưởng định kỳ hàng năm, cần chú trọng việc khen thưởng đột xuất đối với những cán bộ có thành tích xuất sắc trong công tác với nhiều hình thức cao quý phù hợp. Tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4; kiên quyết đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ. Xây dựng các quy định, quy chế tăng cường kỷ luật công vụ đối với cán bộ, công chức.

Các giải pháp về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức. Trong thời gian qua, ngoài chế độ chung theo quy định của Nhà nước, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ động đề xuất và được Thủ tướng Chính phủ nhất trí ban hành chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với các cán bộ có chức danh tư pháp của ngành Tòa án nhân dân và sửa đổi nâng mức chế độ bồi dưỡng phiên tòa cho những người tiến hành và tham gia tố tụng tại phiên tòa, trong đó có Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội thẩm Tòa án nhân dân.

Hiện nay, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao đang chỉ đạo các đơn vị chức năng tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của ngành cho phù hợp với đặc thù công tác Tòa án, như: thang bảng lương, nhà công vụ, chế độ bảo vệ cán bộ, Thẩm phán..., nhằm đảm bảo cho cán bộ yên tâm công tác, góp phần nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp của cán bộ, Thẩm phán, đồng thời thu hút những người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt vào công tác tại các Tòa án.

II. Về các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn xét xử của Tòa án nhân dân tối cao và tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế tiêu cực trong công tác xét xử

1. Các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn xét xử của Tòa án nhân dân tối cao

Trong ba năm gần đây (từ năm 2010 đến năm 2012), trên cơ sở nghiên cứu các quy định mới của pháp luật và kết quả tổng kết kinh nghiệm xét xử của Tòa án

các cấp, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và ban hành 03 thông tư liên tịch; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành 09 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật. Bên cạnh đó, Tòa án nhân dân tối cao còn phối hợp, tham gia xây dựng 22 thông tư liên tịch liên quan tới tổ chức và hoạt động của Tòa án do các cơ quan khác chủ trì soạn thảo; ban hành hàng trăm công văn trao đổi nghiệp vụ với các Tòa án địa phương về áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án cụ thể.

Tuy nhiên, tại Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về công tác của các Tòa án trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIII đã thẳng thắn thừa nhận, công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật của Tòa án nhân dân tối cao trong năm qua chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn công tác xét xử. Nguyên nhân là do: Hệ thống pháp luật của Việt Nam chủ yếu là luật khung nên nhiều vấn đề cần có văn bản hướng dẫn; Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngoài chức năng xây dựng các Nghị quyết hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật còn phải xét xử các vụ án theo thủ tục giám đốc thẩm và thực hiện nhiều công việc khác, nên thời gian dành cho công tác hướng dẫn pháp luật phần nào cũng bị hạn chế. Về chủ quan, công tác tổng kết thực tiễn xét xử của Tòa án các cấp để trên cơ sở đó tập hợp các vướng mắc đề xuất hướng dẫn còn hạn chế; đội ngũ cán bộ cũng như cơ chế phối hợp giữa các đơn vị tham mưu cho lãnh đạo, Hội đồng Thẩm phán trong lĩnh vực này cũng còn có những bất cập. Tòa án nhân dân tối cao cũng chưa có cơ chế cụ thể, hữu hiệu để huy động sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học vào công tác nghiên cứu, xây dựng văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật.

Để nâng cao hiệu quả công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, cần nghiên cứu, sửa đổi bổ sung các quy định liên quan tới tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân tối cao, cũng như các quy định liên quan tới giám đốc thẩm, tái thẩm, nhằm giảm bớt các vụ án thuộc thẩm quyền của Hội đồng Thẩm phán để Hội đồng Thẩm phán có nhiều thời gian tập trung cho công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật; nghiên cứu đề xuất việc phát triển án lệ (theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị) nhằm đáp ứng yêu cầu khách quan hướng dẫn áp dụng pháp luật thống nhất do thực tiễn xét xử đặt ra. Các cơ quan tư pháp trung ương cần có quy chế liên ngành để tăng cường sự phối hợp trong lĩnh vực này. Về phía mình, Tòa án nhân dân tối cao sẽ chú trọng làm tốt việc xây dựng các kế hoạch, chương trình dài hạn và ngắn hạn trong công tác hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật; tiếp tục bổ sung các cán bộ có trình độ học vấn và kinh nghiệm thực tiễn cho Viện khoa học xét xử; tổ chức thực hiện tốt công tác tổng kết thực tiễn xét xử trong toàn ngành; tăng cường công tác nghiên cứu khoa học gắn với công tác xét xử và hướng dẫn áp dụng pháp luật; xây dựng cơ chế thu hút những cán bộ, chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong công tác xét xử và xây dựng văn bản pháp luật tham gia vào lĩnh vực công tác này; làm tốt hơn nữa công tác trao đổi nghiệp vụ với các Tòa án địa phương.

2. Các giải pháp tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế tiêu cực trong công tác xét xử

Thời gian qua, công tác thanh tra, kiểm tra và giám đốc việc xét xử của Tòa án cấp trên đối với Tòa án cấp dưới luôn được duy trì thường xuyên và nghiêm

túc trong toàn ngành. Hàng năm, Tòa án nhân dân tối cao đều tổ chức các đoàn công tác tiến hành kiểm tra công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án tại các Tòa án địa phương, tập trung vào những đơn vị có nhiều hạn chế, thiếu sót trong công tác xét xử. Hầu hết các Tòa án nhân dân cấp tỉnh đều đảm bảo giám đốc việc xét xử đối với 100% các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của các Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc quyền quản lý. Ngoài ra, trong những năm gần đây ngành Tòa án nhân dân còn duy trì chế độ tự kiểm tra và báo cáo định kỳ đối với các đơn vị trong toàn ngành về các nội dung như: việc đề các vụ án quá hạn luật định, án tuyên không rõ ràng, phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật... Với quan điểm chỉ đạo chủ động phát hiện và khắc phục những sai lầm nghiêm trọng ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà nước, tập thể và các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Công văn số 340/TANDTC-BTK ngày 25/11/2011, quy định về trách nhiệm của các Tòa án trong việc phát hiện, kiến nghị xem xét bản án, quyết định theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Để đảm bảo cho cán bộ, công chức thực hiện đúng và nghiêm túc trách nhiệm công vụ của mình, phòng ngừa các hành vi vi phạm trong thực hiện công vụ, Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức ngành Tòa án nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao cũng ban hành Công văn số 344/TANDTC-TCCB ngày 07/6/2010 về việc tăng cường kỷ luật công vụ và công tác xét xử, trong đó nêu ra các biện pháp kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhằm làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức của ngành. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức Tòa án, nhất là các cán bộ có chức danh tư pháp cũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên. Đối với những Thẩm phán có tỷ lệ án bị huỷ, sửa cao do lỗi chủ quan hoặc cho bị cáo hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật thì đều phải kiểm điểm trách nhiệm và tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của sai sót để xem xét áp dụng các hình thức kỷ luật tương xứng.

Để làm tốt hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát nhằm hạn chế tiêu cực trong công tác xét xử, một số giải pháp được đề ra là:

- Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng của Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án nhân dân cấp tỉnh tập trung làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra và giám đốc việc xét xử đối với Tòa án cấp dưới để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay đối với những sai sót trong quá trình giải quyết các loại vụ án. Đối với những bản án, quyết định bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán, Hội đồng xét xử gây thiệt hại nghiêm trọng tới lợi ích của nhà nước, tập thể; quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, gây bất bình trong dư luận thì phải tổ chức ngay việc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để có biện pháp xử lý nghiêm khắc. Riêng đối với các vụ án về tham nhũng mà có bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ thì Tòa án đã xét xử phải gửi bản án về Tòa án nhân dân tối cao để giám đốc kiểm tra nhằm đảm bảo giám sát chặt chẽ công tác xét xử đối với loại tội phạm này.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, nhất là đối với Thẩm phán. Thường xuyên tiến hành việc kiểm điểm trách nhiệm đối với Thẩm phán về các sai sót trong hoạt động xét xử.

Tiếp tục thực hiện chủ trương tạm dừng tái bổ nhiệm các Thẩm phán có tỷ lệ án bị hủy, sửa cao (hơn 1,16% trên tổng số vụ án đã xét xử); trong thời gian tạm dừng việc tái bổ nhiệm thì áp dụng biện pháp cho đào tạo, bồi dưỡng lại hoặc đối với những Thẩm phán có tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy do lỗi chủ quan trên 3% (trong một năm hoặc trong quá trình nhiệm kỳ tính đến thời điểm phát hiện) hay có bản án có sai lầm nghiêm trọng, làm ảnh hưởng lớn tới quyền lợi của đương sự phải bị tạm đình chỉ xét xử để kiểm điểm trách nhiệm, chuyển công tác khác.

- Xây dựng cơ chế giám sát việc thực hiện công vụ của cán bộ, Thẩm phán để nắm bắt thông tin, thông qua đó xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm, đánh giá chất lượng công tác xét xử của các Thẩm phán để tham mưu cho các Hội đồng tuyển chọn Thẩm phán trong việc tái bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm ở cấp cao hơn đối với Thẩm phán, đồng thời đề xuất khen thưởng đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ đối với các cán bộ có thành tích trong công tác. Đối với các trường hợp cán bộ, Thẩm phán bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải thông báo công khai và rút kinh nghiệm chung trong toàn ngành. Về nội dung này, Lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao đã giao Ban thanh tra, Vụ Tổ chức - Cán bộ và Vụ Thi đua - Khen thưởng xây dựng Đề án về cơ chế giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

- Thực hiện việc đổi mới thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án theo hướng công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, một mặt nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi có công việc cần giải quyết tại Tòa án, nhưng cũng đồng thời nhằm công khai hóa hoạt động của Tòa án, qua đó tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với cán bộ, công chức trong ngành. Nghị quyết của Ban cán sự đảng, Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác của ngành Tòa án nhân dân đã xác định đây là giải pháp quan trọng để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tòa án.

- Tiếp tục tăng cường và phối hợp thường xuyên với cấp ủy đảng và Hội đồng nhân dân các địa phương trong công tác quản lý cán bộ.

Trên đây là các nội dung liên quan tới việc trả lời chất vấn tại phiên họp thứ 16 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xin trân trọng báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Nơi nhận:

- UBTVQH;
 - Ban công tác Đại biểu;
 - Lưu: VP; Vụ TKTH.
- } để báo cáo

